

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2025-2026: Tuần 25 (Từ ngày 02/02/2026 đến ngày 08/02/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.

-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).

-Từ ngày 02/02/2026 đến 06/02/2026: Sinh viên học lại Kỹ năng mềm tại Hội trường B.

[illegible]

Lớp	THỨ HAI (02/02)		THỨ BA (03/02)		THỨ TƯ (04/02)		THỨ NĂM (05/02)		THỨ SÁU (06/02)		THỨ BAY (07/02)		CHỦ NHẬT (08/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K29 (05SV)				Bài thi tốt nghiệp (6/24) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ					Bài thi tốt nghiệp (7/24) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Chương trình "Tết Văn minh" (hoạt động dọn dẹp vệ sinh trường học)				
Thiết kế thời trang K30 (10SV)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	<u>Thi</u> Kỹ năng mềm HTA					
Thiết kế thời trang K31 (13SV)														
Thiết kế công nghiệp K29 (08SV)				Thiết kế đề án sản phẩm (3/12) T.Vân Anh P-0.7		Thiết kế đề án sản phẩm (4/12) T.Vân Anh P-0.7								
Thiết kế công nghiệp K30 (11SV)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	<u>Thi</u> Kỹ năng mềm HTA					
Thiết kế công nghiệp K31 (16SV)														
Nhiếp ảnh K29 (14SV)			Bài tập tốt nghiệp (21/24) T.Toan Đi thực hành	Bài tập tốt nghiệp (22/24) T.Toan Đi thực hành			Bài tập tốt nghiệp (23/24) T.Toan Đi thực hành	Bài tập tốt nghiệp (24/24) T.Toan Đi thực hành						
Nhiếp ảnh K30 (16SV)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	<u>Thi</u> Kỹ năng mềm HTA					
Nhiếp ảnh K31 (14SV)														

Lớp	THỨ HAI (02/02)		THỨ BA (03/02)		THỨ TƯ (04/02)		THỨ NĂM (05/02)		THỨ SÁU (06/02)		THỨ BAY (07/02)		CHỦ NHẬT (08/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Hội họa K29 (06SV)	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (7/15) T.Công P-0.4	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (SV tự học) P-0.4	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (8/15) T.Công P-0.4	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (SV tự học) P-0.4	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (SV tự học) P-0.4	Bố cục tranh sinh hoạt - lao động 2 (SV tự học) P-0.4	Hình họa màu 2 (19/30) C.Nhung P-0.4	Hình họa màu 2 (20/30) C.Nhung P-0.4	Hình họa màu 2 (21/30) C.Nhung P-0.4	Chương trình "Tết Văn minh" (hoạt động dọn dẹp vệ sinh trường học)				
Hội họa K30 (13SV)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T.Thanh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Trang HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm C. Dung HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Nhất Linh HTA (Sử dụng MC)	<u>Thi</u> Kỹ năng mềm HTA					
Hội họa K31 (33SV)														
HD Du lịch K29 (04 SV)	Thực tập nghề nghiệp 2													
HD Du lịch K31 (13SV)							Tiến trình lịch sử Việt Nam <u>Thi</u> P-2.6			Chương trình "Tết Văn minh" (hoạt động dọn dẹp vệ sinh trường học)				
Quản lý văn hóa K29 (10SV)														
Quản lý văn hóa K30 (35SV)	Kỹ năng mềm T. Trường HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Trường HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Tuấn HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Tuấn HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Đạt HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Đạt HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Hoài Linh HTB (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm T. Hoài Linh HTB (Sử dụng MC)	<u>Thi</u> Kỹ năng mềm HTB					
Quản lý văn hóa K31 (56SV)			Quản lý nhà nước về văn hóa (3/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (4/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (5/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (6/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (7/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (8/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)	Quản lý nhà nước về văn hóa (9/15) C.L.Phương P-2.5 (Sử dụng MC)					

Lớp	THỨ HAI (02/02)		THỨ BA (03/02)		THỨ TƯ (04/02)		THỨ NĂM (05/02)		THỨ SÁU (06/02)		THỨ BAY (07/02)		CHỦ NHẬT (08/02)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 29A (47SV) 29B (54SV) 29C (43SV)	Thanh nhạc 6 (24) N1(8) N2(7) N11(8) N16(6) C.KhaLy, C.XyTa, C.Thoa, T.Q.Vinh	Thanh nhạc 6 (24) N4(8) N9(7) C.XyTa, T.Q.Vinh	Thanh nhạc 6 (24) N12(6) N13(7) N15(5) N17(8) N19(8) T.Lộc, C.M.Tú, T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 6 (24) N9(8) N14(6) T.Q.Vinh, T.Tú	Thanh nhạc 6 N2(8) N5(5) N6(7) N8(7) N7(7) C.XyTa, C.Hiền, T.L.Vinh, C.Hà, C.M.Phương	Thanh nhạc 6 N4(9) N11(9) N16(7) N18(6) C.XyTa, C.Thoa, T.Q.Vinh, T.Hân	Thanh nhạc 6 N3(5) N13(8) N15(6) N17(7) N19(7) T.Hân, C.M.Tú, T.L.Vinh, T.Khoa, C.An	Thanh nhạc 6 N8(8) N12(7) N14(7) C.Hà, T.Lộc, T.Tú	Thanh nhạc 6 N1(9) N5(6) N6(8) N7(8) C.KhaLy, C.Hiền, T.L.Vinh, C.M.Phương	Chương trình "Tết Văn minh" (hoạt động dọn dẹp vệ sinh trường học)				
Thanh nhạc 30A (45SV) 30B (46SV) 30C (51SV)	Kỹ năng mềm TN 30A C.Dung P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A C.Dung P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Nhất Linh P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Nhất Linh P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Trường P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Trường P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Tuấn P-1.1 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30A T. Tuấn P-1.1 (Sử dụng MC)	Thi Kỹ năng mềm P-1.1					
	Kỹ năng mềm TN 30B T.Đạt P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B T.Đạt P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B T.Hoài Linh P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B T.Hoài Linh P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B C.Trang P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B C.Trang P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B T.Thanh P-1.2 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30B T.Thanh P-1.2 (Sử dụng MC)	Thi Kỹ năng mềm P-1.2					
	Kỹ năng mềm TN 30C T. Nhất Linh P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C T. Nhất Linh P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C C. Dung P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C C. Dung P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C T. Tuấn P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C T. Tuấn P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C T. Trường P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ năng mềm TN 30C T. Trường P-1.3 (Sử dụng MC)	Thi Kỹ năng mềm P-1.3					
Thanh nhạc 31A (58SV) 31B (48SV) 31C (48SV)	Thanh nhạc 2 N1(4) N2(5) N3(5) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa P-2.13, 2.9, 2.7A	Thanh nhạc 2 N10(5) N11(4) N12(5) N13(5) C.KhaLy, T.Đạt, T.Vũ, T.P.Cường	Thanh nhạc 2 N6(5) N7(5) N8(5) N9 (5) C.K.Anh, T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam		Thanh nhạc 2 N1(5) N4(5) N5(5) N10(5) T.Thiện, C.Hân, C.Vy, C.KhaLy P-2.13, 2.15, 1.17, 2.12		Thanh nhạc 2 N11(5) N7(6) T.Đạt, T.M.Cường P- 2.14, 2.8	Thanh nhạc 2 N2(6) N9(6) C.N.Trang, T.Nam P-1.9, 2.12,	Thanh nhạc 2 N3(6) N4(6) N8(6) T.Đại Hòa, C.Hân, C.N.Anh P-2.11, 1.17, 2.9					
		Hát dân ca (Miền Nam) Nhóm B (3/5) C. Trang P-1.9		Hát dân ca (Miền Bắc) Nhóm C (5/5) C. Trinh P-1.9 (Kiểm tra)		Hát dân ca (Miền Nam) Nhóm C (2/5) C. Trang P-1.9								
							Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm A (5/5) T. Tâm P-1.3 (Kiểm tra)	Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm B (5/5) T. Tâm P-1.3 (Kiểm tra)	Hát dân ca (Miền Trung) Nhóm C (5/5) T. Tâm P-1.9 (Kiểm tra)					